

Người chấp hành xong hình phạt tù khi về địa phương có các quyền lợi:



- Được trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ, hướng dẫn các thủ tục pháp lý cần thiết khi là người tham gia tố tụng hình sự; là đương sự tham gia tố tụng dân sự, hành chính; khi thực hiện các giao kết hợp đồng dân sự; làm thủ tục đề nghị Tòa án ra quyết định xóa án tích, đề nghị cấp Phiếu lý lịch tư pháp và thực hiện các thủ tục hành chính khác theo quy định của pháp luật.

- Tham gia đào tạo nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, dưới 03 tháng được miễn, giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, -được hỗ trợ chi phí đào tạo, tiền ăn và tiền đi lại nếu thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trường hợp người chấp hành xong hình phạt tù không thuộc đối tượng hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp cho các đối tượng này.



- Được vay vốn đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về tín dụng đối với học sinh, sinh viên; được vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm, được ưu tiên đăng ký tham gia chính sách việc làm công theo quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

- Người chấp hành xong hình phạt tù dưới 18 tuổi được ưu tiên đào tạo nghề và hỗ trợ vay vốn để tạo việc làm; trẻ em chấp hành xong hình phạt tù được thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Được chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tiếp nhận, giáo dục, giúp đỡ để tái hòa nhập cộng đồng và phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

(Trích lược một số nội dung của Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng).

Lưu ý: Phải trình diện Ủy ban nhân dân cấp xã trong vòng 07 ngày, kể từ ngày chấp hành xong án phạt tù.



2. Hết thời hiệu thi hành bản án, người đó không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn quy định sau:

- + 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo;
- + 02 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;
- + 03 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;
- + 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án.

- **Thẩm quyền xem xét xóa án tích:** Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có trách nhiệm cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án và khi có yêu cầu thì cấp Phiếu lý lịch tư pháp xác nhận không có án tích đối với trường hợp đương nhiên xóa án tích.

**CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CƠ QUAN THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ**



**QUÝ ĐỊNH
ĐƯƠNG NHIÊN ĐƯỢC XÓA ÁN TÍCH
(TỜ 1)**



Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2022



Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích khi nào?

Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích khi thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

1. Không bị kết án về một trong các tội quy định tại Chương XIII (*Các tội xâm phạm an ninh quốc gia*) và Chương XXVI (*Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh*) của Bộ luật Hình sự khi họ đã chấp hành xong hình phạt chính, thời gian thử thách án treo và đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:



¹⁾ 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo;

²⁾ 02 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;

³⁾ 03 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15

⁴⁾ 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án.

Lưu ý: Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt bổ sung là quản chế, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân mà thời hạn phải chấp hành dài hơn thời hạn quy định tại các nội dung 1, 2 và 3 mục này thì thời hạn đương nhiên được xóa án tích sẽ hết vào thời điểm người đó chấp hành xong hình phạt bổ sung.

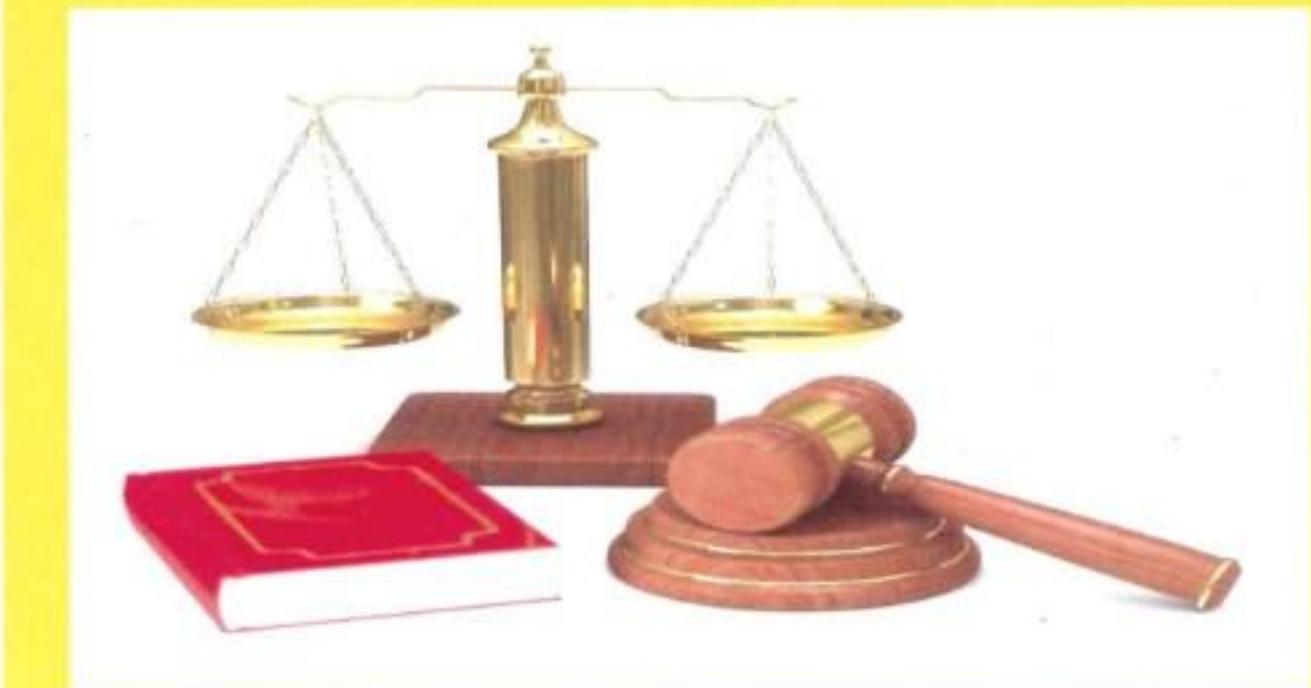


Ảnh minh họa (nguồn: giadinhvanhoa.com)

**CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CƠ QUAN THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ**



**QUY ĐỊNH
XÓA ÁN TÍCH THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN
(TỜ 2)**



Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2022



Người bị kết án được Tòa án ra Quyết định xóa án tích khi thỏa mãn các điều kiện sau:



1. Đã bị kết án về một trong các tội quy định tại Chương XIII (*Các tội xâm phạm an ninh quốc gia*) và Chương XXVI (*Các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội phạm chiến tranh*) của Bộ luật hình sự, Tòa án sẽ căn cứ vào tính chất của tội phạm đã thực hiện, thái độ chấp hành pháp luật, thái độ lao động và từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án (nếu có).

2. Không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:



đến 15 năm;

(⁴) 07 năm trong trường hợp bị phạt tù trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án.

Lưu ý:

- Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt bổ sung là quản chế, cấm cư trú, tước một số quyền công dân mà thời hạn phải chấp hành dài hơn thời hạn quy định tại nội dung 1 và 2 mục này thì Tòa án quyết định việc xóa án tích từ khi người đó chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- Người bị Tòa án bác đơn xin xóa án tích lần đầu, thì sau 01 năm kể từ ngày bị Tòa án bác đơn mới được xin xóa án tích; nếu bị bác đơn lần thứ hai trở đi, thì sau 02 năm kể từ ngày bị Tòa án bác đơn mới được xin xóa án tích.

Thẩm quyền xem xét xóa án tích: Tòa án nơi đã xét xử sơ thẩm vụ án.

(¹) 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo;

(²) 03 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;

(³) 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm

Thời hạn

+ 06 tháng trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng được hưởng án treo;

+ 01 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;

+ 02 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;

+ 03 năm trong trường hợp bị phạt tù trên 15 năm.

3. Thẩm quyền xem xét xóa án tích

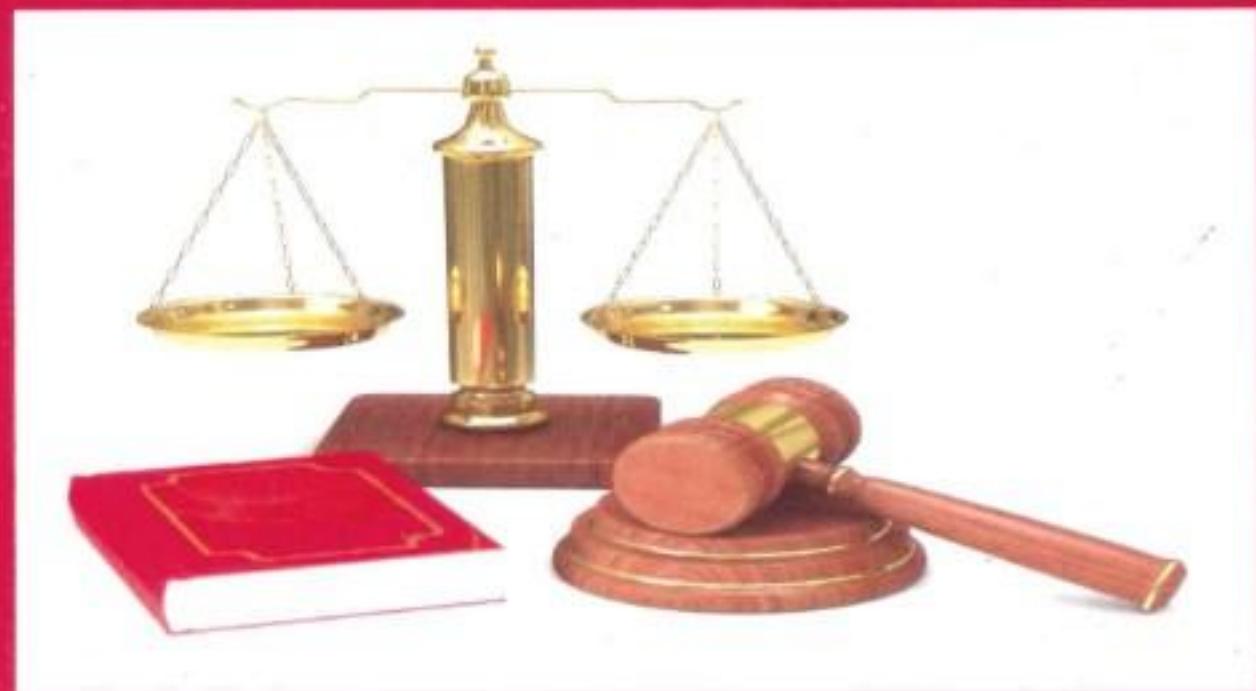
- Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có trách nhiệm cập nhật thông tin về tình hình án tích của người bị kết án và khi có yêu cầu thì cấp Phiếu lý lịch tư pháp xác nhận không có án tích đối với trường hợp đương nhiên xóa án tích.

- Tòa án nơi đã xét xử sơ thẩm vụ án có thẩm quyền quyết định xóa án tích theo quyết định của Tòa án và trong trường hợp đặc biệt.

CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CƠ QUAN THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ



QUY ĐỊNH XÓA ÁN TÍCH TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT VÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI PHẠM TỘI (TÒ 3)



Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2022

1. Xóa án tích trong trường hợp đặc biệt (Điều 72 – Bộ luật Hình sự)

Người bị kết án được xóa án tích trong trường hợp đặc biệt khi có những biểu hiện tiến bộ rõ rệt và đã lập công, được cơ quan, tổ chức nơi người đó công tác hoặc chính quyền địa phương nơi người đó cư trú đề nghị, thì Tòa án quyết định việc xóa án tích nếu người đó đã bảo đảm được ít nhất một phần ba thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 70 và khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

- Khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự
 - + 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo;
 - + 02 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;
 - + 03 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;
 - + 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án.
- Khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Hình sự
 - + 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo;
 - + 03 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;
 - + 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;

+ 07 năm trong trường hợp bị phạt tù trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án.

2. Xóa án tích đối với người dưới 18 tuổi phạm tội (Điều 107 – Bộ luật Hình sự)



nghiêm trọng hoặc tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý.

+ Người bị áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.

- Đương nhiên được xóa án tích nếu người đó đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo hoặc từ khi hết thời hiệu thi hành án, không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:

- Không được coi là có án tích, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi

+ Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm